



Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

Thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua tại Nghị quyết số 37/NQ/2020/ĐHĐCĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020, Công ty CP tư vấn Sông Đà trân trọng báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2020; dự kiến Kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

PHẦN I:
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2020

I. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2020	TH năm 2020	
				TH	% HTKHT
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	70.000	56.106	80%
1	Khảo sát + Khoan phun	10 ⁶ đ	24.000	19.389	81%
2	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	25.000	19.997	80%
	+ TT Tư vấn 1	10 ⁶ đ	11.000	8.455	77%
	+ TT Tư vấn 2	10 ⁶ đ	11.500	10.139	88%
	+ TT TV Cơ điện & NLTT	10 ⁶ đ	2.500	1.403	56%
3	Thí nghiệm	10 ⁶ đ	19.500	15.008	77%
4	Cơ quan công ty	10 ⁶ đ	1.500	1.711	114%
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh số	10 ⁶ đ	69.000	56.716	82%
a	Khảo sát + Khoan phun	10 ⁶ đ	23.500	19.160	82%

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2020	TH năm 2020	
				TH	% HTKHT
b	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	25.000	19.366	77%
	+ TT Tư vấn 1	10 ⁶ đ	11.000	7.892	72%
	+ TT Tư vấn 2	10 ⁶ đ	11.500	9.899	86%
	+ TT TV Cơ điện & NLTT	10 ⁶ đ	2.500	1.575	63%
c	Thí nghiệm	10 ⁶ đ	19.000	16.479	87%
d	Cơ quan công ty	10 ⁶ đ	1.500	1.711	114%
2	Doanh thu	10⁶đ	62.550	53.028	85%
3	Thu tiền về tài khoản	10⁶đ	69.000	61.705	89%
a	Khảo sát + Khoan phun	10 ⁶ đ	23.500	23.148	99%
b	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	25.000	17.945	72%
	+ TT Tư vấn 1	10 ⁶ đ	11.000	7.841	71%
	+ TT Tư vấn 2	10 ⁶ đ	11.500	8.215	71%
	+ TT TV Cơ điện & NLTT	10 ⁶ đ	2.500	1.889	76%
c	Thí nghiệm	10 ⁶ đ	19.000	19.158	101%
d	Cơ quan công ty	10 ⁶ đ	1.500	1.454	97%
4	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	10.122	7.100	70%
5	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	3.128	1.604	51%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.502	1.379	55%
6	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	5,00%	3,02%	60%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	9,59%	5,28%	55%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,95%	2,8%	56%
7	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.590	50.081	99%

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2020	TH năm 2020	
				TH	% HTKHT
8	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
9	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	110.000	92.211	84%
10	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,23	0,84	80%
11	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	7	5	71%
III	LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG				
	Tổng số CBCNV bình quân sử dụng	người	210	188	90%
	Thu nhập bình quân tháng 1CBCNV	10 ⁶ đ	11.190	10.500	94%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	2.400	232	10%

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU SXKD

1. Đánh giá chung

Năm 2020 là một năm khó khăn và biến động đối với tình hình kinh tế trên thế giới và trong nước khi dịch bệnh COVID-19 bùng phát, diễn biến phức tạp. Công tác SXKD của Công ty cũng chịu ảnh hưởng lớn của đại dịch này. Ngoài ra, trong những tháng gần đây lũ lụt xảy ra thường xuyên, gây thiệt hại nặng nề về con người và tài sản, một trong các đánh giá cho rằng do việc xây dựng thủy điện gây ra, đồng thời quy hoạch phát triển thủy điện trên hệ thống sông toàn quốc không còn nhiều, chủ yếu là các thủy điện nhỏ nên việc xin duyệt dự án rất khó khăn đối với các Chủ đầu tư đặc biệt là các dự án có lấy đất rừng. Do vậy lĩnh vực tư vấn thủy điện là thế mạnh của Công ty ngày càng bị thu hẹp hơn. Trong năm, Công ty đã hết sức cố gắng tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ để thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2020 và gói đầu cho năm 2021, tuy nhiên do các khó khăn trên nên các chỉ tiêu cơ bản ước đạt được như sau:

- Tổng giá trị SXKD đạt 80%KHN (TH: 56.1 tỷ/KH 70,0 tỷ); Doanh thu đạt 85%KHN (TH: 53,03 tỷ/KH 62,6 tỷ); Tiền về tài khoản đạt 89%KHN (TH: 61,7 tỷ/KH 69,0 tỷ đồng); Lợi nhuận trước thuế đạt 51%KHN.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện: 1,604 tỷ đồng/3,128 tỷ đồng và tỷ suất lợi nhuận/doanh thu đạt 3,02%. Trong đó khảo sát đạt 1,025 triệu, chiếm tỷ trọng 64% tổng lợi nhuận; Tư vấn (-352 triệu đồng), tương ứng tỷ trọng (-22%) tổng lợi nhuận; Thí nghiệm đạt 928 triệu, chiếm tỷ trọng 54%. Lợi nhuận chỉ đạt 51%KHN là do doanh thu không đạt kế hoạch đã đặt ra, làm cho tỷ lệ chi phí quản lý chiếm trên doanh thu cao.

- Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD thống nhất và sát với tình hình thực tế; Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng cũng như tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án mới.
- Mặc dù trong năm tài chính 2020 được đánh giá là rất khó khăn với rất nhiều đơn vị, tuy nhiên Công ty đã hết sức cố gắng đảm bảo tình hình tài chính vẫn ở mức an toàn. Đặc biệt đến thời điểm hiện tại Công ty vẫn đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, cụ thể: Công ty đã thanh toán lương kịp thời cho người lao động đến hết tháng 12/2020; Thực hiện nghĩa vụ đầy đủ với Nhà nước: tiền thuế nộp đầy đủ, không bị phạt chậm nộp; Bảo hiểm xã hội nộp kịp thời hàng tháng đảm bảo chế độ cho người lao động; Đối với các tổ chức tín dụng Công ty luôn chấp hành đúng các điều khoản hợp đồng, trả nợ đúng hạn và không bị nợ quá hạn (Nợ tín dụng đầu năm là 10,621 tỷ đồng, đến 31/12/2020 dư nợ ngân hàng còn 8,265 tỷ đồng). Công tác thu hồi vốn tương đối tích cực và quyết liệt (tổng công nợ phải thu đầu năm là 81,7 tỷ đồng, đến 31/12/2020 công nợ phải thu còn 71,8 tỷ đồng).
- Trong năm, Công ty đã thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí quản lý có hiệu quả, cụ thể: Chi phí QL thực hiện/ Chi phí QL kế hoạch: 8,1 tỷ/10,3 tỷ tương ứng 79% (giảm chi phí QL so với kế hoạch là 21%).
- Quản lý giá thành: Công ty thực hiện giao khoán cho các đơn vị và hạch toán chi phí theo đúng định mức đã giao.
- Tiếp tục tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm cho người lao động. Trong năm 2020 đã ký kết được 46 hợp đồng và 10 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 32,2 tỷ đồng
- Hoàn thành phục vụ, làm việc với đoàn kiểm toán nội bộ Tổng công ty. Đoàn kiểm tra đánh giá Công ty đã cơ bản tuân thủ và thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật. Hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, không nợ quá hạn đối với các khoản thuế và bảo hiểm xã hội.
- Công ty tăng cường nhiều biện pháp thu hồi vốn, thu hồi công nợ, tính đến 31/12/2020 Công ty đã tháo gỡ được ở một số công trình có giá trị sản lượng dở dang hoặc công nợ khó đòi từ nhiều năm trước với giá trị khoảng 8,22 tỷ đồng. Cụ thể, công trình thủy điện Nậm Chiến là 700 triệu; thủy điện Đăk Lô 4 là 450 triệu; thủy điện Đăk My II là 1,8 tỷ đồng; thủy điện Thượng Hà 220 triệu đồng; thủy điện Nậm Emuon 2,9 tỷ đồng; thủy điện Sông Chảy 1 120 triệu đồng; thủy điện Bang Liêng & Marchan 530 triệu đồng và công nợ của thí nghiệm với Tổng Lũng Lô, Công ty Sông Đà -Hòa Bình 1,5 tỷ đồng.
- Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty và Công ty cổ phần phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà; Đại hội Đảng bộ Công ty.

05
 NG
 PH
 U
 IN
 XU

- Đã tổ chức, sắp xếp bộ máy của Công ty: Sáp nhập phòng Kinh tế chiến lược và phòng Kỹ thuật công nghệ thành phòng Kinh tế -Kỹ thuật; Sáp nhập Trung tâm tư vấn dân dụng công nghiệp vào Trung tâm Tư vấn 2; Sáp nhập ban Ban Kinh tế và Ban Kỹ thuật của Trung tâm Thí nghiệm.
- Cán bộ, công nhân viên ổn định về tư tưởng để chuyên tâm thực hiện nhiệm vụ được giao. Đời sống, thu nhập của CBCNV được đảm bảo, thanh toán lương và các chế độ kịp thời cho người lao động theo quy định; Các phong trào đoàn thể được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt.
- Chỉ đạo thực hiện theo đúng các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020; Các chỉ đạo của Tổng công ty Sông Đà.

2. Thực hiện cụ thể các chỉ tiêu về SXKD

- Giá trị sản lượng toàn Công ty: 56,1 tỷ đạt 80% KHN. Trong đó:
 - + Giá trị Khảo sát: Thực hiện 19,4 tỷ đồng/24,0 tỷ đồng, đạt 81%KHN, chiếm tỷ trọng 35% tổng giá trị SXKD.
 - + Giá trị tư vấn: Thực hiện 20 tỷ đồng/25,0 tỷ đồng, đạt 80%KHN, chiếm tỷ trọng 35% tổng giá trị SXKD.
 - + Giá trị thí nghiệm: Thực hiện 15,0 tỷ đồng/19,5 tỷ đồng, đạt 77%KHN, chiếm tỷ trọng 27% tổng giá trị SXKD.
 - + Giá trị kinh doanh khác: Thực hiện 1,7tỷ đồng/1,5 tỷ đồng, đạt 114%KHN, chiếm tỷ trọng 3% tổng giá trị SXKD.
- Doanh số là: 56,7 tỷ đạt 82% KHN. Cụ thể:
 - + Giá trị Khảo sát: Thực hiện 19,2 tỷ đồng/23,5 tỷ đồng, đạt 82%KHN
 - + Giá trị tư vấn: Thực hiện 19,4 tỷ đồng/25,0 tỷ đồng, đạt 77%KHN
 - + Giá trị thí nghiệm: Thực hiện 16,5 tỷ đồng/19,0 tỷ đồng, đạt 87%KHN
 - + Giá trị kinh doanh khác: Thực hiện 1,7 tỷ đồng/1,5 tỷ đồng, đạt 114%KHN
- Tiền về tài khoản: 61,7 tỷ đồng/69,0 tỷ đồng, đạt 89%KHN
- Nộp ngân sách là: 7,1 tỷ đồng đạt 70% KHN.
- Lợi nhuận trước thuế: 1,604 tỷ đồng, đạt 51%KHN.

3. Thực hiện về công tác quản lý KH, chất lượng và chỉ đạo điều hành SXKD:

- Công trình thủy điện Đăk Lô 4, Nậm Pạc 1, Nậm Pạc 2, Mường Luân 1, Mường Luân 2, Tung Chung, Bản Mới: triển khai và thực hiện công tác khảo sát, tư vấn thiết kế theo đúng tiến độ cam kết với khách hàng.
- Thực hiện công tác Khoan phun Đập thủy lợi Bản Lải, Khoan xoay lấy lõi Dự án Kho ngầm khí hóa lỏng tại Bà Rịa – Vũng Tàu, Khảo sát thủy điện Bảo Lạc A, Đăk Lô 4 đáp ứng được yêu cầu tiến độ công trình.
- Thực hiện công tác thí nghiệm tại thủy điện Nậm Emoun, Bản Lải, Mùn Chung, Pắc Ma và một số công trình khác đảm bảo yêu cầu tiến độ.

4. Công tác đầu tư:

- Công ty cổ phần phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà:
 - + Hoàn thành các công tác quyết toán chi phí chuyển đổi nguồn nước.
 - + Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Đầu tư: Trong năm chỉ thực hiện đầu tư máy móc, trang thiết bị của Trung tâm Thí nghiệm, Tư vấn Cơ điện để phục vụ sản xuất với giá trị 0,23 tỷ đồng, được 12%KHN. Theo kế hoạch đặt ra, năm 2020 sẽ đầu tư các thiết bị khảo sát với giá trị 2,02 tỷ để phục vụ SXKD các dự án mới, tuy nhiên trong năm công tác tìm kiếm việc làm gặp nhiều khó khăn, không đạt được kế hoạch đặt ra nên Công ty không thực hiện công tác đầu tư.

5. Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp

- Triển khai công tác rà soát, sửa đổi, điều chỉnh các quy chế quản lý của Công ty phù hợp với tình hình thực tế.
- Tiến hành rà soát nhu cầu nhân lực để cơ cấu lại cho phù hợp với tình hình sản xuất hiện tại của các Đơn vị và Công ty.

6. Công tác tài chính, kinh tế:

- Cân đối đủ nguồn vốn cho công tác SXKD; Đảm bảo công tác đóng bảo hiểm và các khoản nộp ngân sách nhà nước đúng quy định; Trả nợ các tổ chức tín dụng đúng thời hạn.
- Lập kế hoạch, giao nhiệm vụ để tổ chức thực hiện công tác đối chiếu công nợ và thu hồi công nợ từng tháng, quý.
- Hoàn thành công tác chuẩn bị, phục vụ và làm việc với Ban Kiểm soát nội bộ Tổng công ty Sông Đà - CTCP
- Hoàn thành phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.
- Tiến hành thanh lý các tài sản cố định và công cụ dụng cụ hư hỏng, không có nhu cầu sử dụng.
- Thực hiện ký kết các HĐ kinh tế với các đối tác theo quy định. Năm 2020 đã ký được 46 hợp đồng và 10 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 32,2 tỷ đồng.
- Rà soát, tiến hành ký kết các hợp đồng khoán với các Trung tâm tư vấn kịp thời, đúng quy định.
- Thực hiện công tác kiểm điểm thu vốn tháng, quý và giao KH thu vốn cho các đơn vị.
- Lập các báo cáo tình hình thực hiện SXKD định kỳ lên Tổng công ty đúng nội dung, thời gian quy định.
- Thực hiện các thủ tục để cho thuê mặt bằng các phòng dư thừa tại Trụ sở làm việc Nhà G9 tạo thêm nguồn thu nhập ổn định cho Công ty.

7. Công tác đào tạo, tuyển dụng

- Tổng số CBCNV đến 31/12/2020 là 188 người, trong năm tuyển dụng 13 người; chấm dứt HĐLĐ 29 người và nghỉ hưu 06 người. Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh, tình hình SXKD của nhiều đơn vị trong Tổng công ty gặp nhiều khó khăn nên một số lượng lớn cán bộ, công nhân viên đã chấm dứt hợp đồng lao động, tuy nhiên với Công ty, lực lượng lao động vẫn tương đối ổn định so với các đơn vị trong Tổng công ty và những năm trước.

8. Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Năm 2020, kế hoạch đặt ra sẽ tiếp thị, tìm kiếm việc làm với giá trị khoảng 70 tỷ đồng sản lượng, tuy nhiên Công ty mới đạt được 32,2 tỷ đồng. Nguyên nhân là do một số dự án của các đối tác lâu dài với Công ty (Công ty CPXL Điện I, Sông Đà 5, Tập đoàn Kosy...) gặp vướng mắc nên chưa triển khai được. Mặc dù vậy, trong năm Công ty cũng đã tiếp cận được một số đối tác mới như Công ty cổ phần SCI Điện Biên về dự án Thủy điện Mường Luân 1, Mường Luân 2 với giá trị 5,6 tỷ đồng; Công ty TNHH MTV Thủy điện Thanh Tuyên về thủy điện Chàng Phàng với giá trị 1,5 tỷ đồng; Công ty địa chất công trình SEONG-HA về dự án Nhà máy SX Polypropylene và Kho ngầm chứa dầu mỏ hóa lỏng Bà Rịa - Vũng Tàu với giá trị 7,9 tỷ đồng.
- Phối hợp với Ban đấu thầu Tổng công ty để hoàn thiện hồ sơ thầu các dự án mà TCT đang triển khai.

9. Công tác kiểm tra, kiểm soát và quản trị rủi ro:

- Trong năm, Công ty đã thực hiện một số biện pháp quản trị rủi ro, cụ thể: Công ty đã tiến hành trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi 22,77 tỷ đồng, chiếm 27% trên tổng số công nợ phải thu (22,77 tỷ/84,33 tỷ); Trích lập dự phòng đầu tư dài hạn 4,33 tỷ đồng, chiếm 75% tổng giá trị đầu tư (4,33 tỷ/5,74 tỷ).

III. MỘT SỐ MẶT CÒN TỒN TẠI:

- Năm nay các đơn vị đều không đạt các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng, doanh số do một số công trình Chủ đầu tư gặp một số vướng mắc trong việc trình duyệt hồ sơ dự án và thu xếp nguồn vốn nên dự án dừng thực hiện trong thời gian dài (Hùng Lợi 1, Bản Mới, Đa Nhim Thượng 2, Tung Chung) và một số công trình công tác tư vấn không đạt kết quả như kỳ vọng (Nậm Emoun, Nậm Theun 1).
- Dịch bệnh COVID-19 bùng phát, hiện nay trên thế giới vẫn đang diễn biến rất phức tạp. Bên cạnh đó ngày 22/12/2020, Bộ Công Thương đã ra văn bản số 9844/BCT-ĐL về việc Tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng và vận hành khai thác dự án/công trình, Bộ yêu cầu các địa phương rà soát các quy hoạch thủy điện trên địa bàn tỉnh, kiên quyết loại ra khỏi quy hoạch đối với các dự án không đảm bảo hiệu quả kinh tế, có chiếm dụng rừng tự nhiên, ảnh hưởng lớn đến dân cư và tác động xấu đến môi trường. Chưa xem xét, đề xuất bổ sung vào quy hoạch đối với các dự án thủy điện có quy mô công suất nhỏ hơn 10 MW. Vì vậy sẽ ảnh hưởng lớn đến công tác tìm kiếm việc làm của Công ty nhất là chuẩn bị công việc để đảm bảo sản lượng cho năm 2021. Cụ thể, giá trị sản lượng có hợp đồng còn lại để thực hiện trong năm 2021 là 24,0 tỷ

đồng, chiếm 38% kế hoạch năm. Các công trình Hồ Thầu 1-:-3, Nậm Be Hạ, Hùng Lợi 1, Đa Nhim Thượng 2, Công ty đã ký hợp đồng và triển khai một số công việc tuy nhiên các dự án này dừng thực hiện trong thời gian dài và chưa có thông tin cụ thể thời điểm triển khai lại dự án.

- Hiệu quả kinh tế của các hợp đồng không cao do phải giảm giá để cạnh tranh với các nhà thầu tư vấn khác.
- Tình hình thu hồi vốn, thu hồi công nợ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, giá trị dở dang – công nợ lớn, tuy giảm hơn đầu kỳ nhưng giá trị giảm không nhiều. Đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn yêu cầu phải có nguồn để trích lập dự phòng.
- Những tồn tại, vướng mắc trong quá trình SXKD trước đây, đặc biệt là công tác khảo sát, tư vấn thiết kế ở một vài dự án Thủy điện làm ảnh hưởng đến uy tín, kinh tế của Công ty, hiện vẫn đang phải tiếp tục phối hợp giải quyết với Tổng công ty Sông Đà-CTCP và các đơn vị liên quan.

100
CÔ
C
T
S
VH

PHẦN II
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

I. KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU:

Trên cơ sở ước thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và thực tiễn nghiên cứu tình hình thị trường. Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

- a) Tổng giá trị sản xuất kinh doanh năm 2021: **63,5** tỷ đồng Trong đó:
- Cơ cấu sản lượng dự kiến:
 - + Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn khác: **23,3** tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 37% tổng giá trị SXKD.
 - + Giá trị khảo sát: **20,5** tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 32% tổng giá trị SXKD.
 - + Giá trị tư vấn thí nghiệm kiểm tra vật liệu: **18,2** tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 29% tổng giá trị SXKD.
 - + Kinh doanh khác: **1,5** tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 2% tổng giá trị SXKD.
 - Sản lượng đã có Hợp đồng: 26,0 tỷ (trong đó, Tư vấn 1: 2,6 tỷ; Tư vấn 2: 4,9 tỷ đồng; Cơ điện: 1,4 tỷ ; Khảo sát: 3,6 tỷ; Thí nghiệm: 11,7; Kinh doanh khác: 1,6 tỷ) tương đương chiếm 40% kế hoạch SXKD.
 - Sản lượng dự kiến chưa có Hợp đồng là: 37,5 tỷ đồng; tương đương 60% kế hoạch SXKD.
- b) Tổng doanh thu (Doanh thu bán hàng, hoạt động tài chính, thu nhập hoạt động khác) năm 2021: **56,8** tỷ đồng.
- c) Tổng số tiền về tài khoản đạt: **64** tỷ đồng.
- d) Nộp ngân sách: **7,84** tỷ đồng.
- e) Lợi nhuận trước thuế: **2,773** tỷ đồng.
- f) Giá trị đầu tư: **2,800** tỷ đồng
- g) Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: **8%**

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2021
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	63.500
1	Khảo sát + Khoan phun	10 ⁶ đ	20.500
2	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	23.258
	+ TT Tư vấn 1	10 ⁶ đ	10.368
	+ TT Tư vấn 2	10 ⁶ đ	10.690
	+ TT TV Cơ điện & NLTT	10 ⁶ đ	2.200

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2021
3	Thí nghiệm	10 ⁶ đ	18.170
4	Cơ quan công ty	10 ⁶ đ	1.572
II	Chỉ tiêu tài chính		
1	Doanh số	10⁶đ	62.500
a	Khảo sát + Khoan phun	10 ⁶ đ	20.500
b	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	23.258
	+ TT Tư vấn 1	10 ⁶ đ	10.930
	+ TT Tư vấn 2	10 ⁶ đ	10.128
	+ TT TV Cơ điện & NLTT	10 ⁶ đ	2.200
c	Thí nghiệm	10 ⁶ đ	17.170
d	Cơ quan công ty	10 ⁶ đ	1.572
2	Doanh thu	10⁶đ	56.818
3	Thu tiền về tài khoản	10⁶đ	64.000
a	Khảo sát + Khoan phun	10 ⁶ đ	20.500
b	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	23.758
	+ TT Tư vấn 1	10 ⁶ đ	10.258
	+ TT Tư vấn 2	10 ⁶ đ	11.300
	+ TT TV Cơ điện & NLTT	10 ⁶ đ	2.200
c	Thí nghiệm	10 ⁶ đ	18.170
d	Cơ quan công ty	10 ⁶ đ	1.572
4	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	7.844
5	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.773
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.218

54
TY
N
N
Đ
T

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2021
6	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4,88%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,5%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,41%
7	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.306
8	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
9	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	100.000
10	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,02
11	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	8
III	LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG		
	Tổng số CBCNV bình quân sử dụng	người	197
	Thu nhập bình quân tháng 1CBCNV	10 ⁶ đ	12.000
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	2.800

II. MỤC TIÊU NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

Căn cứ vào dự báo tình hình kinh tế trong nước, chiến lược phát triển của Tổng công ty Sông Đà, đồng thời nhận thức rõ được những thuận lợi, khó khăn trong thời gian tới, Ban Lãnh đạo Công ty đã đặt ra một số nhiệm vụ chính trong năm 2021 như sau:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021;
- Tiếp tục triển khai tái cấu trúc Công ty, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả SXKD;
- Tiếp tục tổ chức và thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm, tiếp thị lĩnh vực tư vấn về điện gió, điện mặt trời để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2021 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Ban đấu thầu Tổng công ty để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị;
- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tư vấn thiết kế, công tác khảo sát lập dự án

đầu tư, thiết kế biện pháp thi công, công tác giám sát, xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về pháp lý cho Công ty trong thương thảo, ký kết và thực hiện các hợp đồng tư vấn, thi công ...

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch thoái vốn đầu tư tại các đơn vị còn lại: Công ty CP ĐTPT Đô thị và Nông thôn Sông Đà, Công ty cao su Phú Riềng – Caratie khi đủ điều kiện;
- Tập trung thu hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp;
- Đẩy mạnh quản trị chi phí, tiết kiệm chi tiêu: Thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và quản lý trên cơ sở định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ chức, giảm các chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm. Rà soát quy trình quản lý kinh tế, tài chính và việc tổ chức thực hiện ở các đơn vị trực thuộc và cơ quan Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và Quy chế, quy định của Công ty.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHÍNH ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021.

Để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2021. Công ty đưa ra những chiến lược quản trị như sau:

1. Tái cấu trúc doanh nghiệp, điều hành sản xuất

1.1 Thực hiện Chiến lược Công ty:

- Triển khai thực hiện theo lộ trình chiến lược SXKD của Công ty đã được Tổng công ty Sông Đà - CTCP thông qua tại Nghị quyết số 27/TCT-HĐQT ngày 16/03/2020. Rà soát để có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chiến lược SXKD cho phù hợp với tình hình thực tế. Tập trung nguồn lực chất lượng cao thực hiện đúng cam kết; định kỳ kiểm điểm, đánh giá để điều chỉnh bổ sung cần thiết.

1.2 Tái cấu trúc về tài chính:

- Công tác thoái vốn: Thực hiện theo kế hoạch đã đề ra tại Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Sông Đà (1,5 tỷ đồng), Công ty cổ phần phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà (1,84 tỷ đồng), Cao su Phú Riềng (2,4 tỷ đồng).
- Công tác thu hồi công nợ:
- + Rà soát từng đối tượng nợ, ưu tiên tập trung vào những khoản nợ có khả năng thu hồi để làm việc và đôn đốc Chủ đầu tư thanh toán.
- + Đối với khoản nợ khó thu phân tích nguyên nhân, đồng thời nghiên cứu, tìm giải pháp, cơ chế đặc thù, hiệu quả để thu hồi nợ.
- + Đối với khoản nợ mới phát sinh bằng mọi cách gặp gỡ chủ đầu tư để thanh toán dứt điểm theo đúng tiến độ thanh toán trong hợp đồng kinh tế, tránh để tình trạng

ĐƠN
C
T
S
S

nợ đọng làm tăng công nợ trong kỳ.

- Tăng cường công tác quản trị chi phí, hạch toán chi phí của từng công trình, dự án để kiểm soát, tiết kiệm chi phí nhằm tối đa lợi nhuận cho Công ty. Quản lý chặt chẽ chi phí quản lý theo dự toán được duyệt.
- Thực hiện triệt để chỉ thị của Tổng công ty về thực hiện tiết kiệm và chống lãng phí.

1.3 Mô hình tổ chức và quản trị Công ty:

- Thực hiện công tác khoán sản lượng và hạch toán chi phí đến từng Đơn vị theo mô hình tổ chức của Công ty.
- Rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý nội bộ của Công ty rà soát lại các quy chế quy định ở các lĩnh vực: Quản trị tài chính, quản trị nhân sự, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, quản lý dự án, quản lý kinh tế... và lập kế hoạch xây dựng sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với những thay đổi của pháp luật và phù hợp với mô hình quản trị của Công ty hướng tới.
- Rà soát Hoàn chỉnh các Quy trình, quy chế hoạt động quản lý, kiểm tra, kiểm soát, giám sát nội bộ thiết lập hệ thống quản lý công nghệ thông tin hiện đại nhằm nâng cao chất lượng và tiết kiệm chi phí.

1.4 Các biện pháp quản trị khác:

- Duy trì thường xuyên công tác kiểm điểm báo cáo hàng tuần của từng đơn vị để kiểm điểm thực hiện kế hoạch, đồng thời để ban lãnh đạo Công ty có những biện pháp chỉ đạo kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình SXKD tại các công trình trọng điểm.
- Tập trung rà soát lại hệ thống định mức, đơn giá nội bộ và việc thu phụ phí các đơn vị cho phù hợp; xây dựng, bổ sung hiệu chỉnh và hoàn thiện các quy chế quản lý để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

2. Biện pháp kinh tế, tài chính

- Lập kế hoạch tài chính định kỳ để làm cơ sở thực hiện. Cân đối dòng tiền hợp lý phục vụ tốt cho SXKD.
- Hạn chế các khoản vay ngắn hạn, đảm bảo trả nợ cho Ngân hàng và khách hàng đúng Hợp đồng cam kết.
- Tập trung công tác thu hồi vốn – Thu hồi công nợ đảm bảo duy trì nền tài chính chủ động và ổn định. Thực hiện giao kế hoạch thu vốn và kiểm điểm thu vốn định kỳ hàng tuần, hàng tháng. Nghiêm túc trong việc khen thưởng, kỷ luật trong công tác thu vốn và thu hồi công nợ đối với các đơn vị và cá nhân.
- Tập trung quyết liệt, kịp thời trong công tác lập, ký duyệt hồ sơ chất lượng và hồ sơ thanh quyết toán.
- Tập trung quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành bàn giao.
- Tập trung giải quyết các vướng mắc về kinh tế tại các công trình còn tồn tại đảm

010,
NG
PH,
S VÁ
NG
SIÂN

bảo nghiệm thu và thu hồi công nợ hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch SXKD năm 2021 phù hợp với khả năng của Công ty và tình hình thực tế, đồng thời xây dựng các kế hoạch tài chính năm 2021, kế hoạch thu vốn năm 2021, Kế hoạch tín dụng trung, dài hạn, kế hoạch cân đối vốn lưu động năm 2021; Dự toán chi phí quản lý năm 2021; kế hoạch chi phí giá thành năm 2021 làm cơ sở cho việc quản lý điều hành năm 2021. Thường xuyên thực hiện kiểm tra, kiểm điểm, giám sát việc thực hiện các kế hoạch đã đề ra để có biện pháp điều chỉnh, chấn chỉnh kịp thời.

3. Biện pháp quản trị nhân sự

- Trên cơ sở nhu cầu nhân lực và cơ cấu tổ chức hiện tại cần tiếp tục rà soát, cân đối sắp xếp lại cán bộ đồng thời xây dựng kế hoạch nhân lực, kế hoạch định biên năm 2021.
- Lập kế hoạch và triển khai đào tạo chuyên môn, ngoại ngữ cho các cán bộ chủ chốt Công ty và các đơn vị trực thuộc bằng nguồn vốn tự có và vốn SXKD của công ty.
- Xây dựng phương án tự đào tạo theo hình thức cán bộ cấp cao đào tạo cán bộ thấp hơn tạo nguồn cán bộ trong công ty.
- Nghiên cứu, hoàn thiện hơn nữa đối với công tác tiền lương, khoán tiền lương đến từng người lao động phù hợp với quy định của nhà nước, Tổng công ty, Công ty xác định động lực thúc đẩy SXKD thông qua việc trả lương người lao động và thể hiện sự đánh giá năng lực cán bộ thông qua việc trả lương.

4. Biện pháp tiếp thị đấu thầu và tìm kiếm việc làm

Theo kế hoạch SXKD năm 2021, hiện nay các công việc có hợp đồng chiếm khoảng 38% giá trị sản lượng. Như vậy để đủ việc làm cho năm 2021 cũng như các công việc gói đầu cho năm 2022 thì công tác tiếp thị đấu thầu và tìm kiếm việc làm phải được tích cực triển khai: Mục tiêu tiếp thị và tìm kiếm việc trong năm 2021 là ký kết giá trị hợp đồng khoảng 60 tỷ giá trị sản lượng. Do đó để thực hiện được giá trị trên Công ty cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tập trung mọi nguồn lực tốt nhất cho công tác tiếp thị đấu thầu, tính toán hợp lý giá thành thực hiện.
- Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác tiếp thị đấu thầu thông qua các lớp đào tạo. Nâng cao năng lực đàm phán và ký kết Hợp đồng với chủ đầu tư.
- Tăng cường xây dựng hợp tác chiến lược với các đơn vị có tiềm lực, tiềm năng trong và ngoài Tổng công ty, các đối tác tại các quốc gia trong khu vực như ASEAN.
- Xây dựng, điều động, tuyển dụng bộ phận làm Công tác tiếp thị đấu thầu chuyên nghiệp, tinh nhuệ về chuyên môn và ngoại ngữ đủ năng lực tham gia đấu thầu trong nước và quốc tế với tư cách nhà thầu độc lập hoặc nhà thầu thành viên Liên danh.

454
TY
N
Đ
T.P.H

- Phối hợp Tổng công ty Sông Đà tham gia và theo dõi đấu thầu các dự án thủy điện của Tổng công ty chủ trì.
- Phối hợp với các đơn vị trong Tổng công ty Sông Đà làm nhà thầu thực hiện công tác tư vấn như công tác TKBVTC, thí nghiệm, khoan phun.

5. Biện pháp quản trị về nâng cao chất lượng sản phẩm

- Đối với đơn vị Tư vấn thì vấn đề con người được đặt lên hàng đầu, quyết định đến chất lượng sản phẩm. Song song với chiến lược tự đào tạo, liên kết để đào tạo các nhân lực bậc cao (từ cấp chủ trì trở lên); Chính sách thu hút các kỹ sư, chuyên gia, cộng tác viên có chuyên môn, kinh nghiệm cao, Công ty sẽ chú trọng các giải pháp sau:
- Các đơn vị, chi nhánh tăng cường hợp tác theo nhóm để các cán bộ có thể học hỏi, hỗ trợ lẫn nhau đồng thời các kỹ sư trẻ sẽ được các kỹ sư giàu kinh nghiệm hướng dẫn, kèm cặp.
- Thường xuyên tổ chức các lớp học về nâng cao chuyên môn, kỹ năng làm việc; Phổ biến các văn bản pháp quy mới của Nhà nước, các Quy chuẩn, tiêu chuẩn, kỹ thuật mới trong lĩnh vực xây dựng cũng như các lĩnh vực khác liên quan đến hoạt động sản xuất của Công ty.
- Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng sản phẩm ở đơn vị và Công ty sẽ thường xuyên được bổ sung về số lượng và nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.
- Liên danh, liên kết với các đơn vị khác để các kỹ sư trong Công ty được học hỏi, trau dồi chuyên môn, nâng cao tính chuyên nghiệp và năng suất lao động.
- Về hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế: Công ty sẽ không ngừng cải tiến và nâng cấp để đáp ứng các yêu cầu của khách hàng. Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong từng khâu thực hiện quy trình quản lý chất lượng để đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn.
- Phát huy nội lực về khoa học công nghệ của Công ty thông qua việc ứng dụng các đề tài KH-CN đã hoàn thành vào SXKD. Đồng thời khuyến khích CBCNV nghiên cứu các đề tài mới hoặc cải tiến, chuyên sâu hơn nữa các đề tài cũ để tăng độ tin cậy và hiệu quả sản xuất của sản phẩm.
- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để hỗ trợ Ban lãnh đạo Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành công việc tại cơ quan Công ty và ngoài hiện trường.
- Ngoài ra, để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, Công ty sẽ chú trọng đến một số giải pháp khác như: Trang bị đầy đủ các phương tiện BHLĐ cho CBCNV và bắt buộc sử dụng; Xây dựng kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ chuyên trách về công tác BHLĐ - ATLĐ; Đẩy mạnh phong trào thi đua khen thưởng giữa các đơn vị, cá nhân.

6. Công tác đoàn thể quần chúng

- Quán triệt và thực hiện các Nghị quyết của Đảng ủy Công ty, phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, nữ công, tích cực triển khai các phong trào, các hoạt động

thiết thực nhằm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV.

- Duy trì việc tổ chức họp với các chi nhánh, xí nghiệp hàng tháng có sự tham gia của Lãnh đạo Công ty, Công đoàn, Đảng ủy và lãnh đạo đơn vị nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục chính trị tư tưởng và lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của CBCNV, lãnh đạo Công ty xem xét kịp thời giải quyết, điều chỉnh cho phù hợp. Góp phần tích cực vào việc ổn định đơn vị, tăng năng suất và chất lượng lao động, xây dựng đội ngũ CBCNV lành nghề gắn bó với đơn vị.

IV. KẾT LUẬN

Năm 2021 vẫn là một năm khó khăn, thách thức với Công ty, Ban Tổng giám đốc Công ty tin tưởng rằng với sự tín nhiệm và đồng thuận của các cổ đông, HĐQT và CBCNV, Ban Tổng giám đốc sẽ thực hiện tốt chức trách của mình để góp phần hoàn thành kế hoạch SXKD của Công ty, đáp ứng được niềm tin cùng sự kỳ vọng của CBCNV và các nhà đầu tư.

Tôi xin thay mặt cho Ban Tổng giám đốc, gửi đến các quý vị đại biểu, quý cổ đông, HĐQT và CBCNV Công ty lời chúc sức khỏe và thành đạt. Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. Ban Tổng giám đốc

Tổng giám đốc



Đình Văn Duẩn